

THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 10 năm 2022)

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Ngân (1902 - 2022)

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ CỦA DƯ LUẬN QUỐC TẾ VỀ TRIỂN VỌNG KINH TẾ VIỆT NAM NỬA CUỐI NĂM 2022

Trong tháng 8 và 8 tháng năm 2022, tình hình khu vực, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt. Kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng từ các yếu tố xung đột chính trị quân sự giữa Nga và Ukraine khiến giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, lạm phát gia tăng dẫn đến sự phục hồi kinh tế chậm lại tại nhiều quốc gia... Trong khi đó, ở trong nước, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cũng nặng nề hơn, nhất là việc khắc phục hậu quả sau 02 năm chịu ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19.

Tại cuộc họp thường niên tháng 8/2022, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, địa phương thống nhất nhận định, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam vẫn đạt được các kết quả cơ bản, khá toàn diện như: kinh tế vĩ mô ổn định, kiểm soát được lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; các cân đối lớn của nền kinh tế đảm bảo; độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được đảm bảo; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên; đối ngoại được tăng cường. Đảng và Nhà nước ta vẫn duy trì quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Một trong những điểm sáng trong bức tranh kinh tế 8 tháng năm 2022 là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Theo đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 8 tháng năm 2022 ước tính đạt 12,8 tỷ USD - tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao

nhất của 8 tháng trong 5 năm qua. Chỉ số IIP 8 tháng năm 2022 tăng 9,4%; mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2021. Với mức tăng này, một số chuyên gia nhận định, nếu Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trọn vẹn theo kế hoạch đặt ra, tiến trình phục hồi nền kinh tế của Việt Nam sẽ rất tích cực, hiệu quả và bền vững.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang đối diện với nhiều khó khăn, Việt Nam thực sự đang trở thành một điểm sáng trong phục hồi và được các chuyên gia, tổ chức quốc tế uy tín đánh giá hết sức tích cực, lạc quan về triển vọng phát triển của Việt Nam trong cả trung và dài hạn. Tổ chức Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ngày 06/9/2022 đánh giá, triển vọng tăng trưởng kinh tế lạc quan của Việt Nam đang đi ngược lại xu hướng tăng trưởng chậm lại ở châu Á, với lạm phát tương đối thấp - điểm khác biệt với quy luật chung trong khu vực. IMF đã nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam lên 7% trong năm 2022, cao hơn một điểm phần trăm so với 3 tháng trước đó và là lần điều chỉnh tăng mạnh duy nhất trong số các nền kinh tế lớn ở châu Á.

Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 08/8/2022, tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo tăng mạnh từ 2,6% trong năm 2021 lên 7,5% trong năm 2022; lạm phát được dự báo tăng trung bình 3,8% năm 2022. Bên cạnh đó, báo cáo Rủi ro thương mại và đầu tư Việt Nam của tổ chức Fitch Solutions cho quý III năm 2022 đánh giá Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất quan trọng của khu vực Đông và Đông Nam Á. Việt Nam đứng thứ 5/35 quốc gia châu Á, đứng thứ 20/201 thị trường được đánh giá về độ mở của nền kinh tế, đạt 74,6/100 điểm, cao hơn mức trung bình của châu Á là 46 và mức trung bình toàn cầu là 49,5. Việt Nam đạt 89,2 điểm về độ mở thương mại, đứng thứ 2 trong Đông Nam Á và thứ 5 trên toàn cầu; mức độ cởi mở đầu tư đạt số điểm trung bình là 60, đứng thứ 8 trong châu Á và thứ 62 trên toàn cầu. Trang Business Times (Singapore) dẫn đánh giá của hãng phân tích và dự báo kinh tế toàn cầu Moody's Analytics cho rằng nền kinh tế của Việt Nam là một điểm sáng giữa những biến động trong khu vực.

Nhiều chuyên gia quốc tế uy tín cho rằng, Việt Nam ngày nay là động lực kinh tế và có thể giúp những quốc gia tương đồng có được những “bài học hữu ích”. Đồng thời, chính giới nhiều nước cho biết doanh nghiệp nước ngoài coi Việt Nam là quốc gia hấp dẫn để tăng cường đầu tư với đội ngũ lao động chất lượng, sức cầu cao, có tăng trưởng mạnh mẽ, phù hợp để kinh doanh và đầu tư trong dài hạn.

Những đánh giá, nhận định của các chuyên gia, tổ chức quốc tế về tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam những tháng cuối năm 2022 là sự khẳng định tính đúng đắn, hiệu quả trong các chủ trương, điều hành kinh tế của Đảng, Chính phủ Việt Nam trong thời gian qua, đồng thời cho thấy những tín hiệu tích cực đối với việc thu hút nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước. Để lan tỏa điều này, trong thời

gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối, chính sách, các biện pháp của Đảng, Nhà nước ta trong việc thực hiện chương trình phục hồi kinh tế được Quốc hội phê duyệt.

Thứ hai, tăng cường công tác thông tin, quảng bá về tiềm năng phát triển kinh tế chung của đất nước và của từng địa phương, đặc biệt là thông qua các đánh giá, nhận xét khách quan từ các tổ chức, chuyên gia quốc tế uy tín. Từ đó, huy động, thu hút tối đa nguồn lực bên ngoài, phục vụ hiệu quả các mục tiêu trong năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Trong diễn biến mới về tình hình xung đột Nga - Ukraine*, Energoatom - Công ty vận hành Nhà máy điện hạt nhân Zaporizhzhia tại Ukraine (11/9) cho biết mọi hoạt động tại nhà máy đã ngừng lại và công ty đã ngắt kết nối lò phản ứng hạt nhân thứ 6 với mạng lưới điện quốc gia. Zaporizhzhia là nhà máy điện hạt nhân lớn nhất ở châu Âu và có tổng cộng 6 lò phản ứng. Đây là hệ quả của những vụ xung đột quân sự giữa Nga - Ukraine trong thời gian gần đây, diễn ra tại khu vực xung quanh nhà máy, làm dấy lên nghi ngại trong cộng đồng quốc tế. Việc Nga và Ukraine cáo buộc nhau phá hoại nhà máy đã khiến Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) công bố báo cáo về kết quả chuyên thị sát tới Nhà máy và kêu gọi thiết lập khẩn cấp “vùng an ninh và an toàn” nhằm ngăn ngừa một số “sự cố hạt nhân” có thể xảy ra do các hành động quân sự.

- *Campuchia công bố kế hoạch thành lập Học viện Nghiên cứu Quốc tế và Chính sách công tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh (RUPP), trong đó có khoa Việt Nam học*. Thủ tướng Campuchia Samdech Techo Hun Sen đánh giá, việc chuẩn bị thành lập Khoa Việt Nam học tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh sẽ mang lại lợi ích cho người dân Campuchia và thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia. Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Campuchia Hang Chuon Naron khẳng định, việc nghiên cứu về ASEAN và việc học ngôn ngữ các quốc gia ASEAN, bao gồm việc học ngôn ngữ các nước láng giềng như Thái Lan, Việt Nam và Lào, là hết sức quan trọng. Theo đó, việc thành lập Khoa Việt Nam học sẽ khuyến khích giới trẻ Campuchia quan tâm tới Việt Nam, mang lại lợi ích cho người dân Campuchia sống ở các tỉnh biên giới, thúc đẩy thương mại và tạo cơ hội việc làm. Sự kiện ý nghĩa này được lãnh đạo hai nước cho rằng sẽ thúc đẩy quan hệ hợp tác giáo dục, thương mại, đầu tư và tăng cường hiểu biết, giao lưu giữa nhân dân hai nước, đóng góp tích cực cho quan hệ toàn diện tốt đẹp, hữu nghị truyền thống và toàn diện, lâu dài giữa Việt Nam và Campuchia.

- *Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. thực hiện chuyến công du nước ngoài đầu tiên tới 2 nước ASEAN là Indonesia và Singapore.* Trong chuyến thăm, các nhà lãnh đạo của ba nước nhất trí quan điểm chung về tầm quan trọng và vai trò của ASEAN trong duy trì sự ổn định và hòa bình ở khu vực, đặc biệt trong bối cảnh quốc tế hiện nay. Đồng thời, khẳng định tầm quan trọng của việc củng cố vai trò trung tâm và thống nhất của ASEAN, làm sâu sắc hơn nữa sự hội nhập kinh tế khu vực. Các nhà lãnh đạo tái khẳng định quan điểm nhất quán của ASEAN về Biển Đông; về tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn và tự do hàng hải và hàng không trong và trên Biển Đông, đồng thời giải quyết hòa bình các tranh chấp mà không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA DIỄN ĐÀN KINH TẾ PHƯƠNG ĐÔNG LẦN THỨ VII (EEF-2022)

Nhận lời mời của Lãnh đạo Cấp cao và Chính phủ Liên bang Nga, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) tổ chức tại thành phố Vladivostok, Liên bang Nga vào ngày 07/9/2022. Chủ đề chính của diễn đàn năm 2022 là “Con đường hướng tới thế giới đa cực”.

EEF là diễn đàn quốc tế quan trọng để tạo dựng và tăng cường mối quan hệ giữa cộng đồng đầu tư của Nga và thế giới, đánh giá toàn diện về tiềm năng kinh tế của vùng Viễn Đông của Nga, giới thiệu các cơ hội đầu tư và điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển. Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) có sự tham dự của đại diện 58 quốc gia.

Phát biểu tại Diễn đàn, Tổng thống Nga Vladimir Putin nhấn mạnh, đây là diễn đàn có uy tín quốc tế cao và đóng góp đáng kể vào việc xây dựng quan hệ kinh doanh giữa Nga và các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đồng thời, Tổng thống Nga cho rằng mô hình đơn cực lỗi thời đang được thay thế bằng một trật tự thế giới mới dựa trên các nguyên tắc cơ bản của công bằng và bình đẳng, công nhận quyền của mọi quốc gia và mọi người đối với con đường phát triển có chủ quyền của mình. Chính tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang hình thành các trung tâm chính trị và kinh tế hùng mạnh, đóng vai trò là động lực của quá trình không thể đảo ngược này. “Nga sẵn sàng tiếp tục, cùng với tất cả các đối tác quan tâm, nỗ lực cải thiện hợp tác khu vực dưới nhiều hình thức khác nhau”.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Việt Nam luôn tích cực và chủ động tham gia các sáng kiến đa phương, trong đó có các liên kết kinh tế khu vực và liên khu vực. Từ đó, Việt Nam sẵn

sàng tiếp tục đóng góp tích cực vào phục hồi kinh tế và phát triển bền vững ở châu Á - Thái Bình Dương. Việt Nam coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga, đánh giá cao các kết quả hợp tác kinh tế giữa hai nước những năm qua và đề nghị hai bên tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trên các ngành, lĩnh vực có thế mạnh, tận dụng hiệu quả và sớm nâng cấp Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU). Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, Việt Nam hoan nghênh việc gắn kết kinh tế Nga, nhất là vùng Viễn Đông, với các nước châu Á - Thái Bình Dương, thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Nga. Việt Nam sẵn sàng làm cầu nối đẩy mạnh hợp tác ASEAN - Nga, trong đó có xây dựng Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - EAEU.

Diễn đàn năm nay diễn ra trong bối cảnh Liên bang Nga phải đối mặt với nhiều biện pháp trừng phạt của phương Tây sau chiến dịch quân sự đặc biệt của nước này ở Ukraine. Hãng thông tấn Nga TASS dẫn thông cáo báo chí của Phó Thủ tướng Nga Yuri Trutnev cho biết: "Vùng Viễn Đông đã nhận được khoảng 2,7 nghìn tỷ rúp đầu tư. Hơn 100.000 việc làm đã được tạo ra và hiện hơn 290 thỏa thuận đã được ký kết tại diễn đàn với tổng trị giá 3,27 nghìn tỷ rúp. Đây cũng là một kỷ lục". Theo đánh giá của nhiều nhà phân tích quốc tế, EEF-2022 đã góp phần mang lại một "đòn bẩy" không nhỏ cho nền kinh tế Nga; tăng cường hiệu quả cho chính sách xoay trục hướng Đông sang châu Á của nước này cũng như tìm kiếm các cơ hội hợp tác nhằm làm giảm đi sức ép tới từ các biện pháp trừng phạt.

IV. TÌNH HÌNH AN NINH NĂNG LƯỢNG TẠI CHÂU ÂU

Cuộc xung đột Nga - Ukraine là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới tình trạng gián đoạn năng lượng, đặc biệt là giá khí đốt, giá điện và giá dầu, cùng giá lương thực đã tăng mạnh tại châu Âu kể từ đầu năm 2022. Nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng đang "đe nặng" lên nền kinh tế các nước châu Âu.

Sau khi EU cùng các đồng minh phương Tây do Mỹ đứng đầu áp đặt các biện pháp trừng phạt chưa từng có đối với Nga do cuộc xung đột quân sự tại Ukraine từ cuối tháng 02/2022, giá năng lượng, nhất là khí đốt liên tục leo thang đã khiến chi phí của doanh nghiệp và người dân tại châu Âu không ngừng gia tăng. Rất nhiều công ty châu Âu đã phải cắt giảm sản xuất, thậm chí là đóng cửa nhà máy vì càng hoạt động sẽ càng thua lỗ. Giá năng lượng hiện cũng là vấn đề lớn nhất đối với nền kinh tế thế giới. Nguồn cung khí đốt bị cắt giảm cộng thêm lo ngại về khả năng Nga ngừng hoàn toàn việc cung cấp khí đốt cho châu Âu đã đẩy giá năng lượng xanh tăng mạnh chưa từng có. Ngày 05/9/2022, giá khí đốt của châu Âu đã tăng vọt sau khi Tập đoàn Năng lượng Nga Gazprom, ngày 02/9/2022 thông báo đường ống Dòng chảy phương Bắc 1 sẽ

ngừng hoạt động vô thời hạn. Ngoài ra, đợt nắng nóng trên khắp châu Âu vào mùa hè vừa qua đã làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu tại khu vực này.

Khủng hoảng năng lượng hiện nay là mối đe dọa lớn đối với khu vực này khi mùa Đông đang tới gần có thể làm cạn kiệt nguồn dự trữ năng lượng tại châu Âu. Giới phân tích thế giới dự đoán, giá khí đốt sẽ tiếp tục tăng trong hai năm tới. Bên cạnh đó, giá nguyên liệu cao kéo theo lạm phát làm gia tăng nguy cơ bất ổn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng tới an ninh các quốc gia tại khu vực này. Theo báo cáo về Chỉ số bất ổn xã hội do Công ty tư vấn chiến lược và rủi ro toàn cầu Verisk Maplecroft (Anh) công bố ngày 02/9/2022 cho thấy, hơn 50% trong số gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ được khảo sát đã chứng kiến sự gia tăng về nguy cơ bất ổn xã hội trong khoảng thời gian từ quý II đến quý III năm 2022. Đặc biệt, các quốc gia châu Âu như Thụy Sĩ và Hà Lan nằm trong số những nước có nguy cơ gia tăng bất ổn xã hội cao nhất trong giai đoạn tới. Từ khoảng vài tuần qua, tại Anh đã xuất hiện phong trào không trả hóa đơn năng lượng (Don't pay UK), một phong trào “bất tuân dân sự” nhằm phản đối việc giá năng lượng sẽ tăng quá cao trong thời gian tới.

Nhằm phòng ngừa khủng hoảng năng lượng biến chứng nguy hiểm, Liên minh châu Âu (EU) đã triển khai hàng loạt biện pháp như việc tổ chức lại mô hình cùng mua chung khí đốt giống như khi cùng mua chung vaccine Covid-19, hoặc yêu cầu các quốc gia thành viên tự nguyện giảm nhu cầu khí đốt lên đến 15% trong mùa Đông, tìm kiếm các hợp đồng năng lượng từ nhiều nước khác... EC cũng tích cực tiếp cận các nguồn cung khác nhằm hướng tới một sự ổn định lâu dài hơn với phương châm “không loại trừ bất cứ lựa chọn nào”, miễn là đảm bảo an ninh năng lượng cho toàn khối. Gần nhất là tại cuộc họp bất thường hôm 09/9 ở Brussels, Bộ trưởng Năng lượng 27 quốc gia thành viên EU đã nhất trí về bốn giải pháp cấp bách để giảm giá năng lượng tăng cao. *Thứ nhất*, nhất trí về mức giới hạn chung đối với giá khí đốt nhập khẩu vào châu Âu, dù là từ Nga hay từ các quốc gia khác. *Thứ hai*, giới hạn doanh thu của các nhà sản xuất điện. *Thứ ba*, sự can thiệp “tạm thời và khẩn cấp” vào thị trường khí đốt, với “mức giá trần” do Bỉ và Italy cùng một số nước khác đề xuất. *Thứ tư*, các bộ trưởng đề nghị EC trình bày các biện pháp để điều phối việc giảm nhu cầu điện trên toàn EU và để giúp giải quyết các vấn đề thanh khoản trên các thị trường năng lượng. Tuy nhiên, đến thời điểm này tất cả các biện pháp trên đều chưa cho thấy hiệu quả rõ rệt. Châu Âu vẫn đang đối diện với tình trạng “bi quan” về triển vọng thị trường năng lượng. Thủ tướng Bỉ Alexander De Croo đã cảnh báo châu Âu có thể đương đầu với khó khăn trong “5 - 10 mùa Đông tới”, trong khi nhiều lĩnh vực ở châu lục hiện đang phải đối mặt với thách thức nghiêm trọng vì giá năng lượng tăng cao.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI NĂM 2021 - 2022 CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Ngày 08/9/2022, tại Trụ sở Liên hợp quốc (New York, Hoa Kỳ), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) đã tổ chức lễ công bố Báo cáo phát triển con người năm 2021 – 2022.

Chỉ số con người (HDI) giúp đánh giá thành tựu phát triển được toàn diện hơn và đưa con người vào trọng tâm của các chính sách. Chủ đề của báo cáo năm nay phản ánh nhiều cuộc khủng hoảng mà thế giới đang phải đối mặt và nỗ lực chung nhằm giảm thiểu tác động đối với sự phát triển của con người. Quá trình phục hồi sau Covid-19 đã bắt đầu, nhưng ảnh hưởng của đại dịch vẫn đang được “cảm nhận” ở tất cả các khu vực. Báo cáo nhấn mạnh đến cuộc khủng hoảng toàn cầu do Covid-19 gây ra, đồng thời cho biết, Chỉ số phát triển con người đã giảm trên toàn cầu hai năm liên tiếp lần đầu tiên trong lịch sử 32 năm của chỉ số này. Phát triển con người đã giảm trở lại mức năm 2016, làm đảo ngược nhiều tiến độ hướng tới các Mục tiêu phát triển bền vững. Theo Giám đốc UNDP Achim Steiner, chỉ số này giảm đồng nghĩa rằng loài người giảm tuổi thọ, chất lượng giáo dục giảm. Yếu tố giảm mạnh nhất dẫn tới HDI 2021 tiếp tục giảm là tuổi thọ người dân toàn cầu, từ mức 73 tuổi trong năm 2019 xuống còn 71,4 tuổi trong năm 2021. Ông Steiner đánh giá triển vọng trong năm 2022 không mấy sáng sủa khi những ảnh hưởng của cuộc xung đột tại Ukraine chưa được tính đến trong chỉ số HDI 2021.

Theo Báo cáo Phát triển con người 2021/2022, tình trạng bất định do nhiều nguyên nhân này dẫn đến cuộc sống của người dân trên toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề. Trong khi một số quốc gia đang bắt đầu đứng vững trở lại, sự phục hồi không đồng đều và từng phần, làm gia tăng thêm bất bình đẳng trong phát triển con người. Mỹ Latinh, Caribe, châu Phi - cận Sahara và Nam Á bị ảnh hưởng nặng nề. Giám đốc UNDP Achim Steiner cho rằng thế giới đã hứng chịu nhiều thảm họa, chứng kiến nhiều cuộc xung đột trước đây nhưng những gì đang xảy ra là một bước thụt lùi đáng kể về phát triển con người. Báo cáo nhấn mạnh đây chính xác là một bước thụt lùi toàn cầu, ảnh hưởng tới hơn 90% quốc gia trên thế giới. Các chuyên gia cũng đưa ra khuyến nghị tập trung vào 3 lĩnh vực chính gồm đầu tư cho năng lượng tái tạo, chuẩn bị cho các đại dịch trong tương lai, trang bị các công cụ bảo hiểm để giảm thiểu thiệt hại từ các cú sốc, thúc đẩy sáng tạo để củng cố năng lực ứng phó khủng hoảng trong tương lai.

Đối với Việt Nam, Giám đốc UNDP Achim Steiner đánh giá cao những nỗ lực của Việt Nam đã đạt được trong phát triển con người trong thời gian qua và những đóng góp của Việt Nam trong xử lý các thách thức toàn cầu được phản ánh trong báo cáo. Theo đó, bất chấp các khó khăn phải đối mặt trong 02 năm qua, Việt Nam đã tăng 2 bậc trong xếp hạng chỉ số HDI (từ vị trí 117 lên vị trí 115), và tiếp tục nằm trong số các nước có chỉ số HDI cao cùng với một số nước như Trung Quốc, Nam Phi, Indonesia và Brazil. Điều này cho thấy sự tiến bộ và ổn

định của Chỉ số con người tại Việt Nam. Bên cạnh đó, chỉ số bất bình đẳng giới (GII) của Việt Nam, đo lường sự sụt giảm phát triển con người do bất bình đẳng giữa nam và nữ, tiếp tục được cải thiện vào năm 2021. GIJ của Việt Nam là 0,296, xếp hạng 71 trong số 170 quốc gia.

Đánh giá của UNDP cho thấy sự nỗ lực, hiệu quả trong các quyết sách của Việt Nam trong đảm bảo quyền con người và cuộc sống cho người dân. Đây là một cơ sở quan trọng để Việt Nam tiếp tục chuẩn bị cho việc ứng cử làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025. Do vậy, trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về những chủ trương, kết quả tích cực trong bảo đảm quyền con người, chăm lo sức khỏe, đời sống Nhân dân; sự quan tâm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước đối với bảo đảm quyền con người, tự do tôn giáo, tín ngưỡng, ngôn luận. Đặc biệt, lan tỏa nội dung đánh giá tích cực của tổ chức, bạn bè quốc tế; kiến tạo môi trường dư luận thuận lợi cho việc Việt Nam ứng cử làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc.

Thứ hai, rà soát thông tin, kịp thời ngăn chặn, bóc gỡ trên không gian mạng, đấu tranh phản bác những thông tin xuyên tạc, sai sự thật về Việt Nam.

TÌNH HÌNH THỊ XÃ LA GI

I. CHỦ ĐỘNG PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ BÃO SỐ 4 (NORU)

Thực hiện Công điện số 855/CD-TTg, ngày 25/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung ứng phó khẩn cấp với cơn bão số 4 (Noru), Công điện số 01/CD-UBND, hồi 19 giờ 30 phút, ngày 25/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và đề chủ động ứng phó với diễn biến của bão có khả năng ảnh hưởng đến thị xã La Gi; tình hình mưa gây lũ, ngập lụt trên diện rộng. Lũ quét ở khu vực ven sông, suối, vùng núi kết hợp phải xã lũ của các hồ chứa nước, nguy cơ cao ngập lụt cho các vùng dân cư khu vực hạ du, vùng trũng thấp, ven sông, ven suối; bảo đảm an toàn về người, tài sản và các phương tiện hoạt động trên biển; phòng tránh gió mạnh, sóng lớn, triều cường gây sạt lở bờ biển; Thường trực Thị ủy yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã, các phòng, ban thị xã, các chi, đảng bộ cơ sở quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về tập trung ứng phó khẩn cấp với cơn bão số 4 (Noru); trong đó, lưu ý một số vấn đề sau:

1. Tạm hoãn tất cả các cuộc họp, hội nghị không thật sự cấp bách để tập trung chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó với bão, lũ; phân công lãnh đạo, triển khai lực lượng xuống địa bàn trọng điểm để trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác ứng phó tại cơ sở từ 9 giờ, ngày 26/9/2022.

2. Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thị xã, Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, biển biến và hướng di chuyển của bão để chủ động ứng phó có hiệu quả, tuyệt đối không được chủ quan, mất cảnh giác; chủ động mọi biện pháp bảo đảm an toàn về tính mạng và tài sản của Nhà nước, Nhân dân; nhất là những khu vực dễ xảy ra sạt lở, các khu neo đậu tàu thuyền; khu vực nuôi trồng thủy sản...

- Phối hợp thông báo cho các chủ phương tiện, tàu thuyền đang hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển, khu vực ảnh hưởng của bão để phòng tránh hoặc di chuyển về nơi tránh trú an toàn; theo dõi, kiểm đếm và quản lý chặt chẽ việc ra khơi hoạt động của các tàu, thuyền, phương tiện vận tải; hướng dẫn việc neo đậu tàu thuyền tại các khu neo đậu, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn về người, tài sản... Chỉ đạo Ban Quản lý Cảng La Gi tạo điều kiện cho tàu cá, phương tiện vận tải, thuyền viên các địa phương khác vào tránh trú bão.

- Sẵn sàng triển khai các biện pháp bảo vệ sản xuất, bảo vệ người dân, công trình trọng điểm, xung yếu, công trình đang thi công, sửa chữa, bố trí lực lượng, vật tư, máy móc, thiết bị để sẵn sàng ứng phó, xử lý tình huống. Theo dõi, kiểm tra, phối hợp xây dựng phương án điều tiết xả lũ hợp lý; tránh thiệt hại tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

- Tổ chức lực lượng, huy động lực lượng xung kích tại cơ sở; kiểm tra, rà soát các nhà ở không an toàn hỗ trợ chằng chống, gia cố trụ sở làm việc, trường học, trạm y tế, trụ ăng ten, tháp viễn thông, pano, bảng hiệu, hệ thống lưới điện...; khăn trương chặt tia cành cây để đảm bảo an toàn.

- Chủ động rà soát, bổ sung thực hiện tốt các kế hoạch, phương án, phương châm 4 tại chỗ⁽¹⁾, xây dựng kịch bản chi tiết ứng phó bão, nội dung phải thật cụ thể, sát hợp với tình hình thực tế của từng địa phương; nhất là phương án di dời, sơ tán dân ở vùng ven sông, ven biển, vùng trũng ngập lụt, đồng thời chú ý công tác phòng, chống dịch Covid-19 (phải kiểm tra điều kiện an toàn các trụ sở, điểm sơ tán, đảm bảo lương thực, thực phẩm cần thiết, công tác vệ sinh môi trường... trước khi đưa người dân đến).

- Chỉ đạo cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên, liên tục cập nhật, thông báo cho nhân dân biết về tình hình, diễn biến của bão, tình hình gió mạnh, sóng lớn, triều cường, sạt lở bờ biển, mưa lũ, ngập lụt và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời; khuyến cáo người dân hạn chế tham gia giao thông trên đường trong thời gian bão đổ bộ; tổ chức kiểm soát, điều tiết, hạn chế

⁽¹⁾ Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

phương tiện đi vào vùng ảnh hưởng trực tiếp, bị ngập sâu (nếu có); đảm bảo giao thông thông suốt trên các trục giao thông chính của địa phương.

3. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã, Công an thị xã, Đồn Biên phòng Phước Lộc rà soát, chuẩn bị sẵn sàng các phương tiện, lực lượng, vật tư, trang thiết bị theo phương châm “4 tại chỗ”, triển khai các phương án, biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, bão lũ; hỗ trợ tích cực các địa phương trong công tác phòng ngừa, ứng phó thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu.

4. Đảng ủy các phường, xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, xã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thị xã; chủ động triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương, không chủ quan, lơ là trong mọi tình huống nhằm chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản, tàu thuyền, công trình cơ sở hạ tầng khi bão đổ bộ, mưa lũ lớn xảy ra. Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan chức năng của thị xã khi triển khai các phương án phòng, chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai (nếu có).

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương phân công trực phòng, chống bão ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình; báo cáo kịp thời sự cố xảy ra về Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thị xã (Phòng Kinh tế) để xử lý.

Giao Ủy ban nhân dân thị xã thường xuyên theo dõi, nắm tình hình và báo cáo kết quả thực hiện để Thường trực Thị ủy theo dõi, chỉ đạo.

(Trích Công văn số 993-CV/TU, ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy)

II. SƠ KẾT 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA XII)

Nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 23/11/2017 về tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), chỉ đạo các cấp ủy cơ sở tổ chức học tập quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện. Toàn thị xã đã tổ chức được 21 lớp với 1.714 đảng viên và 836 cán bộ công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên được học tập. Tỷ lệ đảng viên được học tập, quán triệt đạt 96%.

Nhìn chung, công tác tổ chức quán triệt và chỉ đạo thực hiện các nội dung trên của các cấp ủy đảng ở thị xã La Gi được triển khai nghiêm túc, kịp thời đảm

bảo theo yêu cầu chỉ đạo. Qua quán triệt, cơ bản các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo các cơ quan đơn vị, xã, phường đã nâng cao nhận thức và hiểu sâu sắc hơn về quan điểm, mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), thị xã La Gi đã đạt được một số kết quả nhất định.

Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã tổ chức triển khai Nghị quyết nghiêm túc, đúng quy định, thận trọng, chặt chẽ; việc cụ thể hóa, thể chế hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, các Kế hoạch của Tỉnh ủy, kế hoạch của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy cơ bản đầy đủ, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và cấp ủy cơ sở đã xây dựng quy chế làm việc và tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện quy chế làm việc cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Công tác kết nạp đảng luôn được Ban Thường vụ Thị ủy chú trọng, quan tâm chỉ đạo thường xuyên, nhất là kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đều đạt và vượt chỉ tiêu giao.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội có chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về địa bàn dân cư, khắc phục “hành chính hóa” hoạt động, “công chức hóa” cán bộ, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng vào tổ chức đoàn thể. Kinh nghiệm, cách làm hay trong xây dựng các mô hình tự quản ngày càng được nhân rộng và một số điểm mô hình đã hoạt động có hiệu quả.

Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị xã sắp xếp tổ chức, bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thị xã và cấp xã đảm bảo đúng theo lộ trình, tiến độ Tỉnh giao; ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của từng phòng, ban; quản lý, sử dụng biên chế đảm bảo đúng quy định, gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình đề ra. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được duy trì thực hiện thường xuyên, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên. Công tác cải cách hành chính của thị xã có bước chuyển biến tích cực. Nền hành chính cơ bản đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, từng bước chuyển sang hiện đại hóa nền hành chính phục vụ nhân dân.

Việc triển khai thực hiện mô hình nhất thể hóa và kiêm nhiệm chức danh được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy các cấp và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân nơi thực hiện các mô hình này; giảm bớt được khâu trung gian trong việc tổ chức phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của 02 tổ chức, đơn vị.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, qua triển khai, thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW cũng còn một số tồn tại, hạn chế:

Một số cấp ủy chưa quan tâm đúng mức tới việc xây dựng, ban hành Quy chế làm việc. Công tác tạo nguồn, phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để phát triển đảng viên mới có thời điểm chưa được quan tâm, chú ý đúng mức. Hoạt động một số mô hình tự quản chưa đạt yêu cầu về chất lượng, một số ít còn mang tính hình thức; trình độ, năng lực của một số cán bộ cơ sở làm công tác dân vận, đoàn thể chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ. Việc đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên để phấn đấu thực hiện tiêu chuẩn hoá cán bộ tuy đã được tập trung quan tâm chỉ đạo nhưng có lúc còn chậm. Thực hiện cải cách hành chính về xây dựng chính quyền điện tử, gắn với xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại trên địa bàn thị xã còn gặp nhiều khó khăn. Việc thực hiện mô hình nhất thể hóa và kiêm nhiệm chức danh nếu không xây dựng quy chế rõ ràng, cụ thể, gắn với quy định rõ cơ chế kiểm soát quyền lực thì việc thực hiện nhiệm vụ này sẽ gặp nhiều khó khăn, dễ dẫn đến tình trạng chuyên quyền, độc đoán hoặc không đảm đương được nhiệm vụ; chưa có cơ chế chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp.

Những hạn chế trên có nguyên nhân chủ yếu là do vai trò lãnh đạo của cấp ủy, có nơi chưa phát huy đúng mức, chưa bám sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch. Một số cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ chủ chốt chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu các biện pháp cụ thể, khả thi trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức thiếu, khối lượng công việc hiện nay thì ngày càng nhiều phần nào ảnh hưởng tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ làm công tác đảng ở cơ sở thường xuyên thay đổi, không nắm chắc để tham mưu, đề xuất. Công kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này chưa được thực hiện thường xuyên.

Bài học kinh nghiệm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong tập thể công chức, đảng viên về Nghị quyết 18-NQ/TW; các Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức và sự đồng thuận trong nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị.

- Chủ động, sáng tạo, vận dụng các quy định của Trung ương, Tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy một cách khoa học, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp; bố trí đủ nguồn lực cần thiết gắn với việc hoàn thiện cơ chế, chính sách.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

(Trích Báo cáo số 243-BC/TU, ngày 15/7/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy)

VĂN BẢN MỚI

1. Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Đối tượng hỗ trợ là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình tư thục, dân lập; cơ sở giáo dục tiểu học tư thục; trường mẫu giáo, mầm non SOS, trường tiểu học Hermann Gmeiner trong hệ thống Làng trẻ em SOS Việt Nam được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục ngoài công lập).

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách khi bảo đảm các điều kiện sau: Là người đang làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập trước khi cơ sở phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; chưa được hưởng chính sách hỗ trợ đối với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại khoản 4, 5, 6, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, do không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; có xác nhận làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập (bao gồm cơ sở giáo dục ngoài công lập đã làm việc trước đây hoặc cơ sở giáo dục ngoài công lập khác trong trường hợp cơ sở giáo dục ngoài công lập trước đây làm việc không hoạt động trở lại) ít nhất hết năm học 2021 - 2022.

Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần mức 3.700.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được hưởng chính sách của địa phương hỗ trợ đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP. Hỗ trợ một lần mức 2.200.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được hưởng chính sách của địa phương theo quy định tại khoản 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Thời gian thực hiện đến hết ngày 31/12/2022.

2. Quyết định số 929/QĐ-TTg, ngày 03/8/2022 phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ truyền hình tuyên truyền về đối ngoại; về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa phục vụ cộng đồng; về nông nghiệp - nông dân - nông thôn giai đoạn 2022 – 2025.

Mục tiêu là thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó chú trọng quảng bá các giá trị về lịch sử, văn hóa dân tộc, vẻ đẹp đất nước, con người Việt Nam, tạo cầu nối giữa người dân trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt là thế hệ trẻ. Thông tin kịp thời, chính xác, hỗ trợ người dân trang bị kiến thức, kỹ năng thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu; phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa. Thông tin nhằm nâng cao nhận thức, giúp bà con nông dân tích cực, chủ động tham gia có hiệu quả vào việc phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Nhiệm vụ là tổ chức sản xuất các chương trình truyền hình đảm bảo nội dung thông tin chính xác, kịp thời, khách quan, hữu ích, có tính chuyên biệt và hình thức thể hiện sinh động, hiện đại, hấp dẫn; đáp ứng các mục tiêu nêu trên. Thực hiện phát sóng các chương trình truyền hình trên các kênh chuyên biệt thông qua các hạ tầng truyền dẫn phát sóng truyền hình và tổ chức phân phối nội dung trực tuyến.

Phương thức thực hiện theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Thời gian thực hiện: từ năm 2022 đến năm 2025.

Dịch vụ truyền hình đối ngoại, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,74 giờ sản xuất phát mới và biên tập khai thác lại, tương đương 1.365 giờ/năm. Dịch vụ truyền hình phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,67 giờ sản xuất phát mới tương đương 1.330 giờ/năm. Dịch vụ truyền hình nông nghiệp - nông dân nông thôn, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,5 giờ sản xuất phát mới tương đương 1.270 giờ/năm.

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước; kinh phí huy động từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị cung ứng dịch vụ và từ các chương trình, dự án khác (nếu có) để thực hiện các nhiệm vụ không được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.

Nguyên tắc định danh và xác thực điện tử: Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Bảo đảm tính

chính xác, duy nhất trong định danh và xác thực điện tử; công khai, minh bạch trong quản lý, thuận tiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân; Bảo đảm an ninh, an toàn thiết bị, bảo mật dữ liệu khi thực hiện định danh và xác thực điện tử; Cơ quan, tổ chức, cá nhân được khai thác và sử dụng danh tính điện tử phải bảo mật thông tin tài khoản định danh điện tử và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Mọi hành vi vi phạm pháp luật về định danh và xác thực điện tử phải được phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật; Bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Đối tượng được cấp tài khoản định danh điện tử: Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên; đối với công dân Việt Nam là người chưa đủ 14 tuổi hoặc là người được giám hộ được đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ; Người nước ngoài từ đủ 14 tuổi trở lên nhập cảnh vào Việt Nam; đối với người nước ngoài là người chưa đủ 14 tuổi hoặc là người được giám hộ được đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ; Cơ quan, tổ chức được thành lập hoặc đăng ký hoạt động tại Việt Nam.

Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ xác thực điện tử: Cung cấp dịch vụ xác thực điện tử cho tổ chức, cá nhân trên cơ sở thỏa thuận bằng hợp đồng cung cấp dịch vụ; Bảo đảm kênh tiếp nhận thông tin và việc sử dụng dịch vụ là liên tục 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần; Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, giao dịch điện tử, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực xác thực điện tử; Tuân thủ phương án, quy trình hoạt động cung cấp dịch vụ xác thực điện tử đã được Bộ Công an thẩm định; Gửi báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm về hoạt động xác thực điện tử cho cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử hoặc khi cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử có yêu cầu.

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân tự tạo lập tài khoản phục vụ hoạt động của mình: Chịu trách nhiệm về tính chính xác của tài khoản do mình tạo lập; Bảo vệ dữ liệu cá nhân do mình thu thập, quản lý theo quy định của pháp luật; Bảo đảm được sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong mọi hoạt động liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu; Xóa dữ liệu đã thu thập, quản lý trong trường hợp có yêu cầu của chủ thể dữ liệu, trừ trường hợp luật có quy định khác; Gửi báo cáo về hoạt động định danh cho cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử khi có yêu cầu.